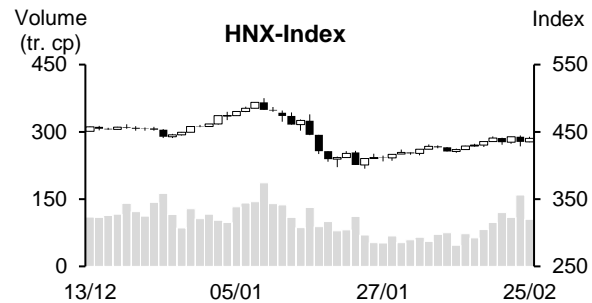
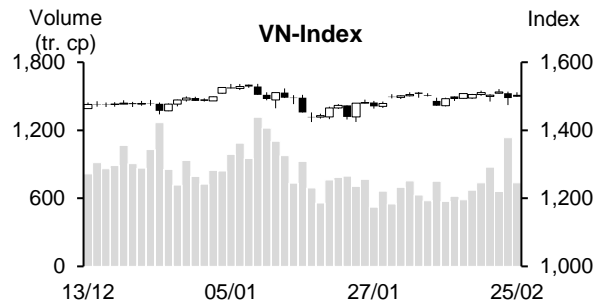


Ngày	Thứ 2 21/02	Thứ 3 22/02	Thứ 4 23/02	Thứ 5 24/02	Thứ 6 25/02	Trung bình
VN-Index	1,510.84	1,503.47	1,512.30	1,494.85	1,498.89	1,504.07
Thay đổi +/-	6.02	-7.40	8.87	-17.39	4.04	-1.17
Thay đổi %	0.40%	-0.49%	0.59%	-1.15%	0.27%	-0.08%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	737.69	875.38	660.17	1,133.05	736.05	828.47
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	22,004.58	26,970.94	21,376.15	34,064.76	24,595.41	25,802.37
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	175.92	-108.88	154.15	-176.25	-64.80	-3.97
VN30	1,533.40	1,532.36	1,538.83	1,522.04	1,526.50	1,530.63
Thay đổi +/-	1.99	-1.07	6.44	-16.77	4.41	-1.00
Thay đổi %	0.13%	-0.07%	0.42%	-1.09%	0.29%	-0.06%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	163.18	223.63	158.14	275.31	198.11	203.67
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	6,929.42	9,491.55	7,077.60	11,742.28	8,886.77	8,825.52
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	52.29	-62.86	-44.91	-484.70	-224.66	-152.97
HNX-Index	440.99	434.43	442.54	434.88	440.16	438.60
Thay đổi +/-	5.38	-6.56	8.11	-7.66	5.28	0.91
Thay đổi %	1.23%	-1.49%	1.87%	-1.73%	1.21%	0.22%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	97.65	120.18	108.93	159.03	104.97	118.15
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,713.46	3,667.37	3,224.73	4,749.89	3,125.46	3,496.18
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-17.21	0.12	-27.91	-12.91	-14.23	-14.43



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

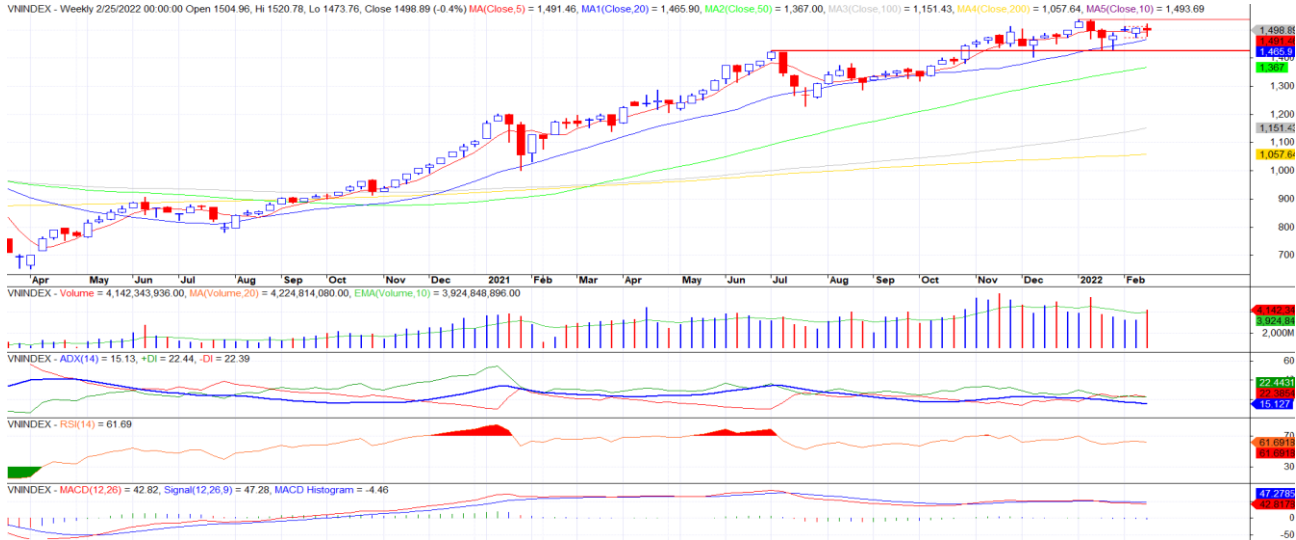
Thị trường có tuần giao dịch rung lắc khi các chỉ số chính trên 2 sàn đóng cửa trái chiều. Diễn biến giao dịch trong tuần qua chứng kiến những phiên tăng giảm xen kẽ khi tâm lý của các nhà đầu tư bị tác động tiêu cực trong ngắn hạn giữa lúc tình hình căng thẳng chính trị giữa Nga – Ukraine leo thang. Sức ép được đổ dồn vào các cổ phiếu vốn hóa lớn trong khi nhóm midcap và penny lại có tín hiệu hút tiền khá tích cực. Đặc biệt là một số nhóm ngành có mức tăng khá tốt như dầu khí, phân bón, bán lẻ, ... Đáng chú ý là thanh khoản thị trường trong tuần qua đã tăng trở lại, chấm dứt chuỗi 4 tuần giảm liên tiếp trước đó hàm ý dòng tiền đã được cải thiện. Nhìn chung, những diễn biến của các chỉ số trong tuần qua cho thấy sức khỏe của thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn khá tốt. Thậm chí nhịp giảm này còn được xem là cơ hội để các nhà đầu tư tái cơ cấu danh mục.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm nhẹ trở lại. Tín hiệu hình thành nền Spinning với biến động gia tăng so với hai tuần trước nhưng vẫn duy trì đóng cửa trên MA5. Trên đồ thị ngày, tín hiệu chưa có gì thay đổi nhiều khi chỉ số vẫn giữ xu hướng sideway chủ đạo và hiện đang hình thành vùng dao động trong biên độ 1470-1515. Xu hướng mới sẽ được hình thành khi chỉ số phá vỡ vùng sideway này. Với việc thể hiện sức đề kháng khá tốt trong tuần qua, chỉ số hiện đang có nhiều khả năng có thể bứt phá đi lên khi những lo ngại về sự kiện căng thẳng địa chính trị Nga – Ukraine và FED

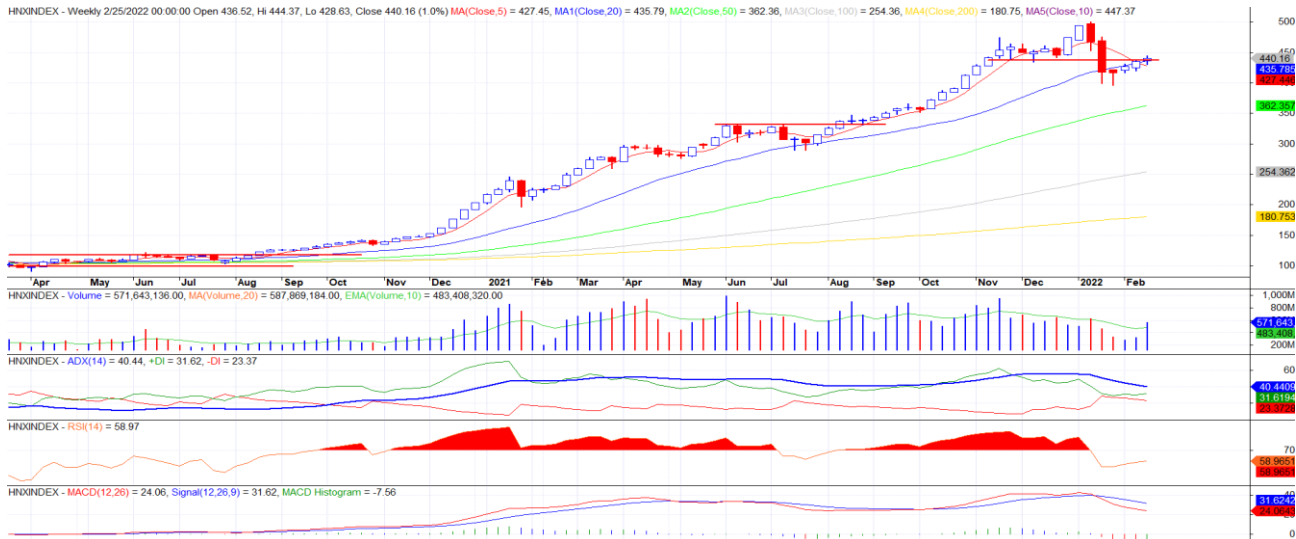
tăng lãi suất đang dần được chiết khấu trong thời gian qua. Nếu giá có tín hiệu break thành công thì sẽ có cơ hội quay lại xu hướng tăng với kháng cự mục tiêu quanh 1600, nếu không thì khả năng xu hướng sideway vẫn sẽ còn tiếp diễn thêm một thời gian.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm và là tuần thứ hai liên tiếp đóng cửa trên MA20 tuần, thanh khoản cải thiện hơn tuần trước. Trên đồ thị ngày, chỉ số có tín hiệu rung lắc không tiêu cực khi tiếp cận vùng kháng cự quanh 440 (đáy cũ và MA50), diễn biến thiên về giằng co tích lũy và duy trì trên MA20 ngày khá tốt. Với tín hiệu này, kỳ vọng chỉ số có thể sẽ sớm vượt được kháng cự và cho tín hiệu quay lại xu hướng tăng. Các ngưỡng kháng cự phía trên sẽ quanh 475 và 500. Trường hợp nếu giảm trở lại mất MA20 thì chỉ số có thể sẽ lùi về retest lại đáy quanh 400.

HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu tuần qua ở cả hai chỉ số là khá tích cực, kỳ vọng tín hiệu sẽ tiếp tục tốt hơn trong tuần này để cho khả năng quay lại xu hướng tăng. Nhà đầu tư cần nhắc giữ tỷ trọng ở mức trung bình và tăng lên mức cao nếu có phiên bùng nổ như kỳ vọng, ưu tiên tham gia các nhóm như Dầu khí, Bán lẻ, Phân bón, Ngân hàng, KCN, BĐS, Dệt may, Thủy sản, Hàng không, Cảng biển.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
FLC	12,500	-1.57%	123,405,600
MBB	34,100	4.44%	120,215,000
VPB	38,200	6.41%	119,616,500
POW	17,850	-3.77%	108,682,000
STB	33,000	-1.05%	107,701,000

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	33,800	16.55%	90,630,367
CEO	66,300	-7.27%	43,406,890
KLF	6,100	-3.17%	33,934,658
SHS	44,000	3.77%	32,906,685
HUT	30,700	32.33%	21,386,738

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VPB	38,200	6.41%	4,430.6
MBB	34,100	4.44%	4,052.7
GEX	41,100	2.11%	3,832.4
HPG	45,900	-2.44%	3,611.7
STB	33,000	-1.05%	3,571.2

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	66,300	-7.27%	2,949.8
PVS	33,800	16.55%	2,949.7
SHS	44,000	3.77%	1,422.9
IDC	72,100	0.42%	955.2
TNG	34,400	4.24%	647.7

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

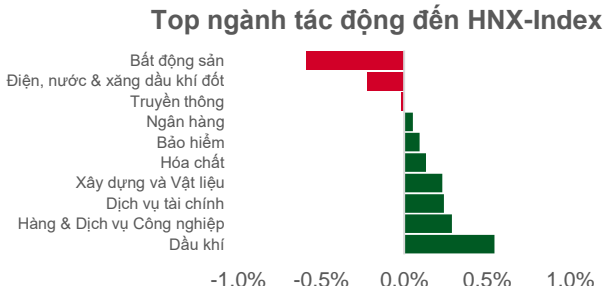
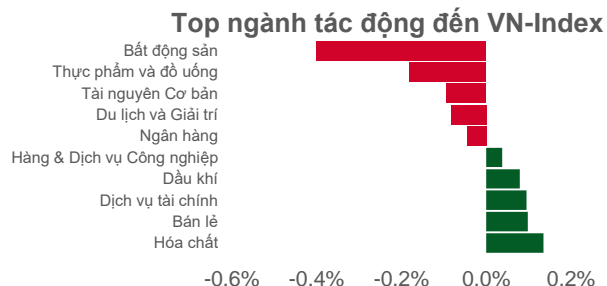
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VPB	38,200	6.41%	0.17%
MBB	34,100	4.44%	0.09%
PLX	62,400	4.35%	0.06%
VND	78,100	8.32%	0.04%
MWG	137,600	2.69%	0.04%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
HUT	30,700	32.33%	0.54%
PVS	33,800	16.55%	0.47%
IPA	57,500	8.49%	0.17%
MBS	37,400	5.95%	0.12%
SHS	44,000	3.77%	0.11%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	79,100	-3.77%	-0.20%
VCB	85,100	-2.41%	-0.17%
MSN	158,000	-3.25%	-0.11%
VHM	78,300	-1.76%	-0.10%
HPG	45,900	-2.44%	-0.09%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
CEO	66,300	-7.27%	-0.28%
DTK	14,700	-10.91%	-0.25%
THD	174,200	-1.30%	-0.17%
KSF	109,100	-2.06%	-0.14%
L14	375,000	-6.20%	-0.14%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	168.01	6,817.10	189.35	6,836.94	(21.34)	(19.86)
HNX	3.48	106.89	5.30	179.02	(1.82)	(72.14)
Tổng 2 sàn	171.50	6,923.99	194.65	7,015.96	(23.16)	(92.00)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
DXG	43,200	8,597,500	353.38
VHM	78,300	2,561,800	202.88
KBC	57,800	2,565,300	147.33
KDC	54,400	2,466,500	145.55
GEX	41,100	3,185,500	125.12

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PLC	44,800	410,400	18.40
PVS	33,800	478,900	15.58
SCI	30,700	269,300	8.38
SHS	44,000	84,035	3.70
PVI	49,800	64,300	3.12

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HDB	29,250	(7,532,500)	(216.26)
PLX	62,400	(2,536,100)	(160.22)
CTG	33,850	(4,461,000)	(150.63)
FUEVFVND	29,500	(4,736,900)	(134.58)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	34,400	(2,854,700)	(95.38)
THD	174,200	(74,942)	(13.15)
VCS	106,400	(103,200)	(10.94)
DHT	42,300	(45,700)	(1.94)

NVL	76,300	(1,702,800)	(130.53)	PVG	15,100	(110,000)	(1.70)
-----	--------	-------------	----------	-----	--------	-----------	--------

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912